

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 13

QUYỂN THỨ 317

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

TỐI TRÍ

Thứ 46 - 2

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc Bồ thí Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Bồ thí Ba-la-mật-đa rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc Bồ thí Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc Tịnh giới cho đến Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc nội không. Vì có sao? Nội không rốt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc nội không. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Vì có sao? Ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không rốt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc chơn như. Vì có sao? Chơn như rốt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc chơn như. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Vì có sao? Pháp giới cho đến bất tư nghì giới rốt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc pháp giới cho đến bất tư nghì giới.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn niệm trụ. Vì có sao? Bốn niệm trụ rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn niệm trụ. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Vì có sao? Bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc khổ thánh đế. Vì có sao? Khổ thánh đế rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc khổ thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc tập diệt đạo thánh đế. Vì có sao? Tập diệt đạo thánh đế rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tập diệt đạo thánh đế.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn tinh lự. Vì có sao? Bốn tinh lự rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn tinh lự. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn vô lượng. Vì có sao? Bốn vô lượng rất ráo

vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn vô lượng. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn vô sắc định. Vì có sao? Bốn vô sắc định rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn vô sắc định.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc tám giải thoát. Vì có sao? Tám giải thoát rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tám giải thoát. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc tám thắng xứ. Vì có sao? Tám thắng xứ rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tám thắng xứ. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc chín thứ đệ định. Vì có sao? Chín thứ đệ định rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc chín thứ đệ định. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc mười biến xứ. Vì có sao? Mười biến xứ rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc mười biến xứ.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc không giải thoát môn. Vì có sao? Không giải thoát môn rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc

không giải thoát môn. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì có sao? Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc năm nhãn. Vì có sao? Năm nhãn rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc năm nhãn. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc sáu thần thông. Vì có sao? Sáu thần thông rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc sáu thần thông.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc tam-ma-địa môn. Vì có sao? Tam-ma-địa môn rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tam-ma-địa môn. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc đà-la-ni môn. Vì có sao? Đà-la-ni môn rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc đà-la-ni môn.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc Phật mười lực. Vì có sao? Phật

mười lực rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc Phật mười lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao? Bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc quả Dự lưu. Vì có sao? Quả Dự lưu rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc quả Dự lưu. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán . Vì có sao? Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc Độc giác Bồ-đề. Vì có sao? Độc giác Bồ-đề rất ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc Độc giác Bồ-đề.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc nhất thiết trí. Vì có sao? Nhất thiết

trí rớt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc nhất thiết trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rớt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc áo đội mũ chẳng thuộc tất cả pháp. Vì có sao? Tất cả pháp rớt ráo vô sở hữu, chẳng phải Bồ-tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tất cả pháp.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa mới năng mặc áo đội mũ kiên cố như thế, rằng ta sẽ độ tất cả hữu tình đều khiến rớt ráo Niết-bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng mặc áo mũ kiên cố như thế, rằng ta sẽ độ tất cả hữu tình đều khiến chúng được rớt ráo Niết-bàn ấy, chẳng đọa hai bậc Thanh văn, Độc giác. Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng mặc áo mũ kiên cố như thế, rằng ta sẽ độ tất cả hữu tình đều khiến chúng được rớt ráo Niết-bàn ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát này không chỗ không dung, sẽ đọa hai bậc Thanh văn và Độc giác. Sở dĩ vì sao? Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát

này chẳng đời hữu tình an lập phần hạn mà mặc áo mũ kiên cố như thế.

Phật hỏi: Thiện Hiện! Người quán nghĩa nào mà tác lên thuyết ấy, rằng nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng mặc áo mũ kiên cố như thế, là hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây chẳng đọa hai bậc Thanh văn và Độc giác?

Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Do Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng vì độ thoát phần ít hữu tình mà mặc áo đội mũ, cũng chẳng vì cầu phần ít trí mà mặc áo mũ. Sở dĩ vì sao? Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này khắp vì cứu vớt tất cả hữu tình, khiến vào Niết-bàn mà mặc áo mũ. Bồ-tát Ma-ha-tát này chỉ vì cầu được Nhất thiết trí trí mà mặc áo mũ. Bởi nhân duyên đây chẳng đọa hai bậc Thanh văn và Độc giác .

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng độ thoát phần ít hữu tình mà mặc áo mũ, cũng chẳng vì cầu phần ít trí mà mặc áo mũ, nhưng vì Bồ-tát Ma-ha-tát này vì cứu vớt tất cả hữu tình khiến vào Niết-bàn mà mặc áo mũ, Bồ-tát Ma-ha-tát này chỉ vì cầu được Nhất thiết trí trí mà mặc áo mũ. Bởi nhân duyên đây Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng rơi vào hai bậc Thanh văn, Độc giác.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu không kể năng tu, không pháp sở tu, cũng không chỗ tu, cũng không do đây mà được tu tập. Sở dĩ vì sao? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây mà có phần ít thật pháp khá được, gọi kể năng tu và pháp sở tu, hoặc chỗ tu tập hoặc do đây mà tu. Bạch Thế Tôn! Nếu tu hư không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Nếu tu tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Nếu tu pháp chẳng thật là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Nếu tu vô sở hữu là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Nếu tu vô nhiếp thọ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Nếu tu trừ khiển là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Phật hỏi: Thiện Hiện! Tu trừ khiển thứ gì là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển sắc là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển thọ tướng hành thức là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển nhãn xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển sắc xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ

khiển thanh hương vị xúc pháp xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển nhãn giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển sắc giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển thanh hương vị xúc pháp giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển nhãn thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển nhãn xúc là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý xúc là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

>>Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển địa giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển thủy hỏa phong không thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiển vô minh là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiển hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiên ngã là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiên hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri kiến giả là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiên Bồ thí Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiên nội không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiên chơn như là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiên bốn niệm trụ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiên bốn chánh

đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến khổ thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến tập diệt đạo thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến bốn tĩnh lực là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến bốn vô lượng là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến bốn vô sắc định là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến tám giải thoát là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến tám thắng xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến chín thứ đệ định là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến mười biến xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến không giải thoát môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến năm nhãn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến sáu thần thông là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến tam-ma-địa môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến đà-la-ni môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến Phật mười lực là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến quả Dự lưu là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến Độc giác Bồ-đề là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến nhất thiết trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Thiện Hiện! Tu trừ khiến sắc là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến thọ tướng hành thức là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến nhãn xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến sắc xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến thanh hương vị xúc pháp xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến nhãn giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến nhĩ tỷ thiệt thân ý giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ

**khiển sắc giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ
khiển thanh hương vị xúc pháp giới là tu Bát-nhã
Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiển nhãn thức
giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử
thiệt thân ý thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.
Thiện Hiện! Tu trừ khiển nhãn xúc là tu Bát-nhã
Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý xúc là
tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiển
nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ là tu Bát-nhã
Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển nhĩ tử thiệt thân ý xúc
làm duyên sanh ra các thọ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-
đa.**

**Thiện Hiện! Tu trừ khiển địa giới là tu Bát-nhã
Ba-la-mật-đa, tu trừ khiển thủy hỏa phong không
thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện!
Tu trừ khiển vô minh là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa;
tu trừ khiển hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ,
ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là tu Bát-nhã Ba-la-mật-
đa.**

**Thiện Hiện! Tu trừ khiển ngã là tu Bát-nhã Ba-
la-mật-đa; tu trừ khiển hữu tình, mạng giả, sanh
giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho
đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả là tu Bát-nhã
Ba-la-mật-đa.**

Thiện Hiện! Tu trừ khiến Bồ thí Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến nội không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến chơn như là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến bốn niệm trụ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu trừ khiến bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến khổ thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu trừ khiến tập diệt đạo thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến bốn tĩnh lự là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến bốn vô lượng là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến bốn vô sắc định là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến tám giải thoát là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến tám thắng xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến chín thứ đệ định là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến mười biến xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến không giải thoát môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến năm nhãn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến sáu thần thông là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến tam-ma-địa môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến đà-la-ni môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiến Phật mười lực là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiến bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiển quả Dự lưu là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiển quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiển Độc giác Bồ-đề là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Tu trừ khiển nhất thiết trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tu trừ khiển đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện rằng: Thiện Hiện! Nên y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y Tĩnh lự Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y Tinh tiến Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Tinh tiến Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp đắm, phải biết đó là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y An nhẫn Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết

Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối An nhân Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y Tịnh giới Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Tịnh giới Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp trước, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y Bồ thí Ba-la-mật-đa thâm sâu nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bồ thí Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y nội không nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối nội không chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng sanh

chấp đấm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y chơn như nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối chơn như chẳng sanh chấp đấm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối pháp giới cho đến bất tư nghi giới chẳng sanh chấp đấm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y bốn niệm trụ nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn niệm trụ chẳng sanh chấp đấm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chẳng sanh chấp đấm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y khổ thánh đế nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-

ha-tát đối khổ thánh đế chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y tập diệt đạo thánh đế nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tập diệt đạo thánh đế chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y bốn tĩnh lự nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn tĩnh lự chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y bốn vô lượng nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn vô lượng chẳng sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y bốn vô sắc định nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn vô sắc định không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y tám giải thoát nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tám giải thoát không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y tám thắng xứ nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tám thắng xứ không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện!

Nên y chín thứ đệ định nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối chín thứ đệ định không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y mười bốn xứ nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối mười bốn xứ không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y không giải thoát môn nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối không giải thoát môn không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y năm nhãn nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối năm nhãn không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y sáu thần thông nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối sáu thần thông không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y tam-ma-địa môn nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tam-ma-địa môn không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y đà-la-ni môn nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối đà-la-ni môn không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y Phật mười lực nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Phật mười lực không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Nên y nhất thiết trí nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối nhất thiết trí không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nên y đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nghiệm biết Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng

trí không sanh chấp đắm, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Thiện Hiện! Có các Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng quản lời lẽ và sự dạy bảo của kẻ khác lấy làm chơn yếu. Thiện Hiện! Có các Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng những tin kẻ khác mà còn có sở tác. Thiện Hiện! Có các Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng bị lòng tham lôi đi, chẳng bị lòng sân lôi đi, chẳng bị lòng si lôi đi, chẳng bị lòng mạn, bao nhiêu lòng tạp nhiễm khác lôi đi.

Thiện Hiện! Có các Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng lìa Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng lìa Tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng lìa An nhẫn Ba-la-mật-đa, chẳng lìa Tinh tiến Ba-la-mật-đa, chẳng lìa Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Có các Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế, tâm kia chẳng kinh, chẳng hãi, chẳng sợ, chẳng chìm, chẳng ngâm, cũng chẳng lui bỏ. Đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa vui mừng thích nghe thọ trì đọc tụng, rớt ráo thông lợi, buộc niệm suy nghĩ, như thuyết tu hành, từng không nhàm mỏi.

Thiện Hiện phải biết: Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát như thế, đời trước đã nghe bao nhiêu nghĩa thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý. Vì có sao? Thiện Hiện! Do Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát này nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia chẳng kinh, chẳng hãi, chẳng sợ, chẳng chìm, chẳng ngâm, cũng chẳng lui bỏ. Đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa vui mừng thích nghe thọ trì đọc tụng, rôt ráo thông lợi, buộc niệm suy nghĩ, như thuyết tu hành không nhàm mỏi vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia chẳng kinh, chẳng hãi, chẳng sợ, chẳng chìm, chẳng ngâm, cũng chẳng lui bỏ. Bồ-tát Ma-ha-tát này làm sao tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí, nên làm như vậy tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này làm sao nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận,

hướng tới đến vào không, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô tướng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô nguyện hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào hư không hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô sở hữu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô sanh vô diệt hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng

tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô nhiễm vô tịnh hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào chơn như hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào pháp giới hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào pháp tánh hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào tánh chẳng hư vọng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã

Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào tánh chẳng biến khác hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào tánh bình đẳng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào tánh ly sanh hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào pháp định hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào pháp trụ hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào hư không giới hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa

thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào bất tư nghi giới hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vô tạo tác hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào huyền hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào mộng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào vang hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết

trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào tượng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào bóng sáng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào ánh nắng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào việc biến hóa hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào thành tâm hương hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát nói luôn, tùy thuận, hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.